

CÁC MÁC, NGƯỜI THẦY VĨ ĐẠI CỦA XÃ HỘI HỌC

VŨ KHIÊU

Năm nay, giới xã hội học cùng cả nhân loại kỷ niệm 165 năm ngày sinh và 100 năm ngày mất của Các Mác. Năm nay được gọi là năm Các Mác.

Chúng ta còn mãi mãi xúc động trước bài điệu văn của F.Ăngghen và lời thề của những người bạn chiến đấu của Mác trước linh cữu của người thầy vĩ đại này của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới.

Ăngghen nói : “Cái mà giai cấp vô sản chiến đấu của châu Âu và châu Mỹ mất đi, cái mà khoa học lịch sử mất đi ở con người này, ta không thể đo lường được. Khoảng trống do cái chết của người khổng lồ này để lại sẽ sớm bộc lộ ra rõ rệt”.

Một trăm năm đã qua từ ngày hôm ấy. Cách mạng vô sản đã phải đương đầu với muôn ngàn khó khăn . Giá như Mác còn sống để lãnh đạo!

Một người như Mác không phải dễ dàng được thay thế. Nhưng Ăngghen và những đồng chí của ông đã lấp khoảng trống lịch sử ấy bằng cách biến đau thương thành hành động. Trung thành với sự nghiệp của Mác, những người kế tục ông đã phát huy học thuyết của ông và đưa cách mạng thế giới đến những thắng lợi cực kỳ to lớn.

Mác đã qua đời, nhưng ông đã để lại những tấm gương và những lời nói bất diệt, dắt dẫn mọi cuộc chiến đấu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động toàn thế giới.

Bao nhiêu sự kiện đã diễn ra từ một trăm năm nay! Sự lớn mạnh của phong trào công nhân thế giới. Sự thức tỉnh của các dân tộc bị áp bức. Thành công vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười Nga. Sự ra đời của các nước xã hội chủ nghĩa. Chiến thắng của Việt Nam đối với chủ nghĩa thực dân cũ và thực dân mới. Ba dòng thác cách mạng đang cuộn cuộn dâng lên! Tất cả những điều trên đây đều gắn liền với tên tuổi của Mác.

Mác là người thầy kiệt xuất của sự nghiệp giải phóng của nhân loại, bởi Mác là người đầu tiên đã trên cơ sở khoa học chỉ ra cho nhân loại con đường giải phóng của mình.

Mác cũng là người thầy vĩ đại của xã hội học, bởi Mác là người đầu tiên tìm ra quy luật của xã hội.

Mác đem lại cho chúng ta cái chìa khóa để tìm hiểu xã hội từ những vấn đề lớn nhất của nhân loại đến những vấn đề thường ngày của mỗi cá nhân.

Từ bao đời nay, lịch sử đã tồn tại như một điều bí ẩn trước sự bất lực của chủ nghĩa duy vật tầm thường và sự giải thích tùy tiện của mọi khu tôn giáo và duy tâm.

Học thuyết của Mác ra đời như mặt trời rực sáng, rọi soi vào toàn bộ đời sống xã hội. Nó đã thức tỉnh và chỉ đường cho giai cấp vô sản và nhân dân bị áp bức toàn thế giới đứng lên giải phóng cho mình.

Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của Mác là thành tựu lớn nhất của tư tưởng khoa học. Với một hệ thống hoàn chỉnh và cân đối, chủ nghĩa duy vật lịch sử là phương pháp duy nhất khoa học để giải thích xã hội. Nó đã loại bỏ được những khuyết điểm căn bản của những lý luận xã hội học trước kia. Xã hội học trước Mác chỉ tìm hiểu những quan hệ xã hội từ những động cơ tự tương, chứ không thấy được rằng trình độ phát triển của sản xuất vật chất là nguồn gốc của những quan hệ ấy. Xã hội học trước Mác coi nhẹ hành động của nhân dân và

không thể hiện được quy luật hình thành và phát triển của những điều kiện xã hội đã chi phối những hành động ấy.

Với lý luận về *hình thái kinh tế - xã hội*, Mác đã lần đầu tiên đem lại cho xã hội học một cái nhìn bao quát về tổng thể xã hội và sự vận động biện chứng của các nhân tố cơ bản trong tổng thể ấy, coi như những hộ phận của một cơ thể sinh động và phát triển không ngừng. Mác đã dạy cho xã hội học luôn luôn nhìn xã hội trong mối quan hệ giữa tổng thể xã hội với những thành phần đơn lẻ của nó. Ánh sáng của Mác đã vạch ra những nhược điểm căn bản của xã hội học tư sản ở chỗ : hoặc nó dừng lại ở những hiện tượng vụn vặt hằng ngày, hoặc nó khái quát xã hội một cách tư biện.

Học thuyết về *giá trị thặng dư* là viên đá tảng của lý luận kinh tế của Mác. Nó vạch ra quy luật đặc thù của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và của xã hội tư sản. Nó giúp cho những nhà xã hội học phân tích được những mâu thuẫn phức tạp của xã hội ấy. Thấy được sự diệt vong tất yếu của giai cấp tư sản và thắng lợi cuối cùng của giai cấp công nhân. Nó tiếp tục là vũ khí sắc bén để đập tan những quan điểm phản động của xã hội học tư sản đang tiếp tục biện hộ cho chế độ tư bản lỗi thời và giãy chết.

Học thuyết của Mác là *sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn*, giữa tính khoa học và tính cách mạng.

Học thuyết của Mác là sự kết tinh những thành quả lớn nhất của khoa học. Nó không ngừng phát triển cùng với sự phát triển của mọi ngành khoa học. “Khoa học đối với Mác là một lực lượng thúc đẩy lịch sử, một lực lượng thúc đẩy cách mạng”. Ăngghen đã nói điều ấy trong di chúc trước mộ của Mác và kể lại sự quan tâm và nỗi vui mừng của Mác như thế nào đối với những phát minh khoa học, đặc biệt là những phát minh ảnh hưởng trực tiếp đến công nghiệp và đến sự phát triển lịch sử.

Mác coi trọng khoa học, nhưng Mác đòi hỏi khoa học phải gắn liền với thực tiễn. “Các nhà triết học trước kia chỉ biết *giải thích*

thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là ở chỗ cải tạo thế giới”⁽¹⁾.

Tư tưởng của Mác trở thành học thuyết hoàn chỉnh của cách mạng vô sản chính Vì đúng như Lênin đã nói : “Học thuyết của Mác đã dung hợp lý luận và thực tiễn của cuộc đấu tranh giai cấp thành một chỉnh thể không thể tách rời nhau”⁽²⁾.

Ngay từ đầu, Mác đã nhận thu được vai trò của giai cấp vô sản và hòa mình vào phong trào đấu tranh của giai cấp ấy. Mác đã đưa lý luận vào phong trào cách mạng của giai cấp vô sản và không ngừng phát triển lý luận ấy trong phong trào. Câu nói đầy hình ảnh của Mác mãi mãi là bài học của chúng ta : “Vũ khí *vật chất* của triết học là giai cấp vô sản, cũng như vũ khí *linh thần* của giai cấp vô sản là triết học”⁽³⁾.

Sự thống nhất giữa mặt vật chất và tinh thần của vũ khí đấu tranh ấy, sự kết hợp ấy giữa lý luận và thực tiễn chính là phương châm hành động của mọi người cộng sản, là cốt lõi của xã hội học Mác -Lênin.

Mác không chỉ để cho chúng ta những lý luận cơ bản của xã hội học, mà còn để lại những phương pháp mẫu mực trong việc điều tra xã hội học và ứng dụng xã hội học vào đời sống - xã hội.

Mác không chỉ nghiên cứu những quy luật chung nhất về tổng thể xã hội, mà còn nghiên cứu những quy luật cụ thể về sự hình thành và phát triển của các cơ cấu xã hội, các cộng đồng xã hội và các nhóm xã hội khác nhau.

⁽¹⁾ C. Mác: Luận cương về phobách, 1845. Tuyển tập, tập II, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1962, tr. 659

⁽²⁾ Mác. Ăngghen, chủ nghĩa Mác, Nxb Sự thật, Hà Nội. 1959, tr.203.

⁽³⁾ C.Mác: Lời nói đầu cuốn “ Phê phán triết học pháp quyền” của Hêghen, 1943, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1962, tr. 27-28.

Trong các công trình quan trọng của mình, đặc biệt là trong bộ Tư bản, Mác đã sử dụng những phạm trù xã hội học như “cá nhân”, “gia đình”, “các giai cấp”, “các nhóm xã hội”, “các quá trình xã hội”, “những liên hệ xã hội”, “những biến hóa xã hội”, “phân hóa xã hội”, v.v... Nhưng ở Mác, những phạm trù này khác hẳn với các phạm trù cùng tên trong xã hội học tư sản. Những phạm trù xã hội học của Mác mang một nội dung phong phú và thực sự khoa học, phản ánh sâu sắc những hiện tượng phức tạp của đời sống xã hội.

Mác đã sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu xã hội học, nhất là phương pháp nghiên cứu tư liệu. Trước khi nhận định hoặc đánh giá về một sự kiện xã hội, Mác đã vô cùng nghiêm túc trong việc đi thu thập các tư liệu bằng văn bản. Để viết một đoạn độ 20 trang về luật xí nghiệp trong bộ Tư bản, Mác đã nghiên cứu hàng nghìn tư liệu viết về tình cảnh của giai cấp công nhân Anh, nhất là tài liệu của các ban thanh tra xí nghiệp.

Ngoài phương pháp nghiên cứu văn bản, Mác rất chú trọng tới phương pháp quan sát tự do và quan sát thâm nhập. Mác thường xuyên gặp gỡ và nói chuyện với công nhân. Mác dùng đủ các phương pháp : phỏng vấn miệng, trưng cầu ý kiến, ghi bản điều tra (enquête). Mác coi các bản điều tra là vũ khí rất quan trọng trong tay nhà xã hội học, là công cụ cần thiết để thu nhận những thông tin quan trọng về điều kiện sống và lao động của công nhân .

Mác đã đề nhiều công phu soạn thảo bản điều tra. Theo Mác, muốn soạn được một bản điều tra tốt, người nghiên cứu không được làm một cách vội vàng, tùy tiện, mà phải có sự đóng góp của các tổ chức hữu quan, của những người am hiểu vấn đề.

Theo đề nghị của Mác, những dự án nghiên cứu tình hình công nhân đã được thảo luận không chỉ ở các tiểu ban, ở các nhóm khác nhau của Quốc tế Cộng sản, mà còn được thảo luận trong phiên họp toàn thể của Ban Chấp hành. Điều tra về tình hình của giai cấp công nhân Pháp năm 1880, các nhà lãnh đạo phong trào công nhân đã sử dụng rộng rãi cán bản điều tra đăng trên Tạp chí Xã hội chủ nghĩa (La revue socialiste) để đi sâu vào đời sống của công nhân.

Cùng với Mác là Ăngghen, rồi sau đó là Lê nin và những nhà mácxít lỗi lạc khác, đều luôn luôn theo gương Mác sử dụng những phương pháp nghiên cứu xã hội học như cách thường xuyên và nghiêm túc. Chính vì vậy thà xã hội học Mác - Lênin ngày một phát triển, trở thành vũ khí sắc bén trong tay giai cấp công nhân nhằm tìm hiểu xã hội và cải tạo xã hội.

“Con đường mà anh đã chỉ cho chúng tôi, chúng tôi sẽ đi tới cùng. Đó là lời thề của chúng tôi trước mộ anh”, W. Lipnêch (W.Liebknêcht) đã thay mặt giai cấp công nhân đọc lời thề đó trong tang lễ của Mác.

Một trăm năm qua, giai cấp công nhân và những người cộng sản đã giữ vững lời thề ấy và kiên quyết tiến lên theo con đường của Mác, bất chấp sự tấn công của kẻ thù, bất chấp sự xuyên tạc chủ nghĩa Mác dưới mọi hình thức.

Lênin, người kế tục lớn nhất của Mác - Ăngghen, đã vận dụng thế giới quan khoa học của Mác vào việc phân tích cụ thể hoàn cảnh nước Nga và hoàn cảnh thế giới. Từ đó Lênin đã đề ra đường lối cách mạng, dẫn tới những thắng lợi huy hoàng của Liên Xô và của phong trào cộng sản ngày nay.

Thành tựu của cách mạng Việt Nam trên nửa thế kỷ vừa qua là kết quả rực rỡ của bài học vô cùng quý báu mà Mác đã để lại cho chúng ta về mối liên hệ giữa lý luận và thực tiễn, giữa khoa học và cách mạng.

Nắm vững và vận dụng sáng tạo học thuyết của Mác và Lê nin vào hoàn cảnh phức tạp và khó khăn của xã hội Việt Nam, Đảng ta đã nêu lên những đường lối vô cùng đúng đắn trong sự nghiệp giành độc lập, tự do và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đại hội san thứ V của Đảng đã phát triển và làm sáng tỏ hơn nữa đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đặc biệt là chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ.

Để thực hiện tốt đẹp đường lối ấy, Đảng đòi hỏi các ngành, các cấp phải nắm được thực tế phong phú của đất nước để nghiên cứu và phân tích được tình hình cụ thể ở từng thời kỳ, trên từng lĩnh vực. “ Sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn là điều kiện cần thiết để tránh chủ quan trong việc quán triệt và cụ thể hóa đường lối “⁽⁴⁾

Xã hội học chính là khoa học để nắm thực tế và cụ thể hóa đường lối. Nó điều tra và nghiên cứu những diễn biến của xã hội, góp phần chuẩn bị các quyết định về kinh tế, văn hóa, xã hội của Đảng và Nhà nước.

Tiếp thu những lời dạy quý báu của Mác, ngành xã hội học trẻ tuổi của Việt Nam sẽ nhanh chóng trưởng thành để hoàn thành sứ mệnh quang vinh ấy.

Con đường mà Mác đã vạch ra cho giai cấp công nhân toàn thế giới, cho sự nghiệp cách mạng của chúng ta cũng chính là con đường của bản thân xã hội học.

⁽⁴⁾ Báo cáo *Xây dựng Đảng* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. *Tạp chí Cộng sản* số 5, 1982, tr.24